**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/ kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | |
| **TL** | **TL** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Truyện (truyện ngắn,) | **3** | **2** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học | **1\*** | **1\*** | **1\*** | **1\*** | | **40** |
| **Tổng** | | | ***30*** | ***30*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | **4%** | **30%** | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | **40%** | | |

**BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | 1. Truyện ngắn, | **Nhận biết:**  - Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.  - Nhận biết được thể loại, ngôi kể, thành phần biệt lập, các loại câu phân loại theo mục đích giao tiếp.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.  - Phân tích được vai trò, tác dụng của cốt truyện đơn tuyến.  - Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.  - Xác định được biện pháp tu từ và phân tích tác dụng.  -**Vận dụng:**  - Nhận xét được về đặc điểm nhân vật.  - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản. | 3 | 2 | 2 | 0 |
| **2** | **Viết** | 2. Phân tích một tác phẩm văn học. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TL** | **3TL** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **PGD VÀ ĐT TP BẮC GIANG**  **TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN**  **--------------------------** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN:** NGỮ VĂN 8  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. Đọc hiểu (6.0 điểm).** Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu.

**Bà ốm**

*Loan tưởng bà nội chỉ bị cảm cúm sơ sơ. Thế mà chiều hôm ấy, Loan đi học về, giật mình thấy mẹ rơm rớm nước mắt bảo bố và bác Xuân đã cáng bà đi cấp cứu ở bệnh viện huyện. Suốt đêm, mẹ và Loan ít ngủ, thương bà, lo cho bà.*

*Hôm sau, bố ở huyện về, báo tin bà đã tỉnh, không có gì đáng ngại nữa. Bà dặn Loan phải chăm học, nhớ cho mái mơ ăn thêm rau ( nó thích ăn rau lắm) và nhốt riêng con gà ri ra, kẻo nó hay bị con gà khác bắt nạt, tội nghiệp nó.*

*Ôi, mới vắng bà có mấy ngày mà đàn gà cứ ngơ ngác cả ra. Bà chăm chúng nó thế thảo nào! Còn Loan thì nhìn vào đâu, sờ vào cái gì cũng thấy thiếu bà. Cái bình vôi ăn trầu của bà kia. Cái chổi bà thường luôn tay quét. Cái rế, cái nồi, cái rổ bát, bao giờ cũng chùi cũng xếp gọn gàng. Đến cây cối ngoài vườn cũng nhớ bà, các ngọn mướp cứ ngóc đầu lên chờ đợi được bàn tay tưới tắm. Cái giường bà nằm mà trống vắng buồn thiu, con cóc ở trong gầm cũng như sốt ruột, cứ nhẩy ra rồi lại nhẩy vào.*

*Vì phải đi thi, Loan không lên huyện thăm bà được. Nó chọn đúng mười quả trứng gà tươi nhất, do con gà mái hoa của nó đẻ - gửi bố mang đi biếu bà. Nó không quên viết gửi bà mấy chữ:*

*Bà yêu quý của cháu.*

*Bà cứ yên tâm chữa bệnh, mẹ cháu mải làm đồng, cháu tưới vườn và chăm đàn gà đúng như lời bà dặn. Cháu làm bài thi tốt lắm, bà ạ.*

*Cháu Loan của bà.*

*Trong thư nó không nói gì về mười quả trứng nó đã gửi biếu bà cả. Nó vốn là đứa trẻ tế nhị.*

*Hôm ấy đúng ngày chủ nhật, bố đón bà ở bệnh viện huyện về. Bà còn xanh lắm, tay phải chống gậy, nhưng bà cười từ ngoài sân cười vào. Loan chạy ra ôm lấy bà, giụi đầu vào ngực áo bà, khóc òa lên. Bà xoa xoa tóc Loan mắng yêu:*

*- Bố mày! Bà có chết đâu mà khóc! Nín đi, bà cho quà đây...*

*Loan nắm lấy tay bà, dắt bà vào giường. Bà bảo bố đưa cho bà cái bị. Bà xếp ra hai quả cam, sáu quả chuối và năm quả trứng gà. Bà bảo:*

*- Đây bà thưởng cho.... Nín đi, nín đi nào!...*

*Loan ngước nhìn bà, khúc khích cười, nhưng miệng nó cười, mà mắt thì vẵn khóc. Vì nó biết bà đã dành dụm không ăn hết trứng và các thứ quà của nó cùng mọi người gửi biếu bà. Bà ơi, cháu yêu bà, cháu thương bà quá!*

(Trích *Những truyện hay viết cho thiếu nhi,* Vũ Tú Nam (\*),

NXB Kim Đồng, năm 2019, tr 215-217)

(\*) ***Vũ Tú Nam****(*[*1929*](https://vi.wikipedia.org/wiki/1929)*-*[*2020*](https://vi.wikipedia.org/wiki/2020)*) được xem là cây bút gạo cội, một cây đa cây đề thành công trong làng văn Việt Nam ở cả hai lĩnh vực, viết cho người lớn và trẻ em. Ông viết cả truyện ngắn, ký và thơ nhưng sở trường là truyện ngắn. Những áng văn của ông đẹp, giàu cảm xúc, cô đọng được viết nên từ chính tấm lòng yêu quý và trân trọng thế hệ trẻ. Năm 2001 là một trong những nhà văn được trao tặng*[*Giải thưởng Nhà nước*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gi%E1%BA%A3i_th%C6%B0%E1%BB%9Fng_Nh%C3%A0_n%C6%B0%E1%BB%9Bc_(Vi%E1%BB%87t_Nam))*về văn học và nghệ thuật.*

**Câu 1**: Xác định thể loại và ngôi kể của văn bản trên.

**Câu 2**: Xác định thành phần biệt lập có trong câu: *Bà ơi, cháu yêu bà, cháu thương bà quá!*

**Câu 3**: Xét theo mục đích nói câu văn *Thế mà chiều hôm ấy, Loan đi học về, giật mình thấy mẹ rơm rớm nước mắt bảo bố và bác Xuân đã cáng bà đi cấp cứu ở bệnh viện huyện.* thuộc kiểu câu gì?

**Câu 4:** Tìm từ ngữ miêu tả tâm trạng của Loan khi biết tin bà ốm? Qua đó, em hiểu gì về Loan?

**Câu 5:** Chỉ ra và phân tích tác dụng của một phép tu từ có trong câu văn sau: *Đến cây cối ngoài vườn cũng nhớ bà, các ngọn mướp cứ ngóc đầu lên chờ đợi được bàn tay tưới tắm. Cái giường bà nằm mà trống vắng buồn thiu, con cóc ở trong gầm cũng như sốt ruột, cứ nhẩy ra rồi lại nhẩy vào.*

**Câu 6:** Hành động bà “*xoa xoa tóc Loan”* và câumắng yêu: “ *Bố mày! Bà có chết đâu mà khóc! Nín đi, bà cho quà đây...”* giúp em hiểu bà là người thế nào?

**Câu 7:** Qua truyện ngắn, em rút ra những bài học nào trong cách cư xử với người thân trong gia đình? *(Trả lời ngắn gọn khoảng 3 đến 5 câu)*

**II. Làm văn (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích văn bản *Bà ốm* của Vũ Tú Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT TẠO TP BẮC GIANG**  **TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KỲ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **I** | **Đọc hiểu** | | **6.0** |
| **1** | - HS xác định đúng thể loại và ngôi kể  - HS xác định đúng thể loại: truyện ngắn  - HS xác định đúng ngôi kể: Ngôi kể thứ ba.  - HS làm sai hoặc không làm. | **1.0**  0.5  0.5  0.0 |
| **2** | - HS chỉ ra đúng thành phần biệt lập gọi đáp: Bà ơi  - HS không làm hoặc làm sai. | **0.5**  0.0 |
| **3** | - HS xác định đúng kiểu câu  - Kiểu câu: Câu kể  - HS không làm hoặc làm sai. | **0.5**  0.5  0.0 |
| **4** | - HS làm đúng yêu cầu:  + Chỉ ra đúng các từ ngữ miêu tả tâm trạng của Loan sau khi biết tin bà ốm: *rơm rớm nước mắt, ít ngủ, thương bà, lo cho bà.*  + Qua đó, cho thấy Loan là người giàu tình cảm, biết yêu thương, lo lắng cho bà.  - HS không làm hoặc làm sai. | **1.0**  0.5  0.5  0.0 |
| **5** | - HS chỉ ra và nêu được một trong hai biện pháp:  + Chỉ rõ biện pháp tu từ  Nhân hoá: *cây cối (nhớ) , các ngọn mướp(ngóc đầu lên chờ đợi), Cái giường (trống vắng buồn thiu), con cóc(sốt ruột).*  Hoặc:  Liệt kê: *cây cối ngoài vườn cũng nhớ bà, các ngọn mướp cứ ngóc đầu lên chờ đợi được bàn tay tưới tắm, cái giường bà nằm mà trống vắng buồn thiu, con cóc ở trong gầm cũng như sốt ruột, cứ nhẩy ra rồi lại nhẩy vào.*  + Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ:  Nhân hoá: Làm cho đoạn văn trở nên sinh động, hấp dẫn, các con vật gần gũi giống con người, có cảm xúc như buồn bã, mong đợi, nhớ nhung đối với bà…  Hoặc:  Liệt kê: Diễn tả cụ thể sâu sắc hơn về tâm trạng buồn, cô đơn và tình cảm nhớ thương của các sự vật khi không có người thân bên cạch.  - HS không làm hoặc câu trả lời không phù hợp. | **1.0**  0.5  0.5  0.0 |
| **6** | - HS trình bày suy nghĩ của cá nhân.  + Yêu thương cháu.  + Chất phác, đôn hậu,…  - HS không làm hoặc câu trả lời không phù hợp. | **1.0**  0.5  0.5  0.0 |
|  | **7** | - HS trình bày những bài học nào trong cách cư xử với người thân trong gia đình phù hợp.  - HS không làm hoặc câu trả lời không phù hợp. | **1.0**  0.0 |
| **II** | **Làm văn** | | **4.0** |
|  | Viết bài văn phân tích văn bản *Bà ốm* của Vũ Tú Nam. |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn:* Có đủ *Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài*giới thiệu được tác giả, tác phẩm nêu cảm nhận chung về truyện, *Thân* *bài*phân tích được khía cạnh nội dung và nghệ thuật của truyện, *Kết bài*khẳng định lại nội dung, nghệ thuật, nêu suy nghĩ và cảm xúc của người viết. | **0.5** |
| *b. Xác định đúng vấn đề*: phân tích nội dung và nghệ thuật truyện *Bà ốm* | **0.5** |
| c. *Triển khai vấn đề*: Học sinh có thể triển khai bài viết theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đáp ứng được những yêu cầu sau :  - Nêu tên tác giả, tác phẩm, giới thiệu chung về truyện ngắn.  - Vài nét khái quát về truyện ngắn (Tóm tắt, nhân vật,…)  - Phân tích được ít nhất hai khía cạnh về nội dung làm sáng tỏ chủ đề của truyện: tình cảm bà cháu.  + Nêu được ý kiến, quan điểm (luận điểm).  + Lấy bằng chứng thuyết phục từ văn bản làm sáng tỏ ý kiến; phân tích bằng chứng là các chi tiết truyện, ngôn ngữ, hành động, suy nghĩ của nhân vật bà và cháu. Qua đó làm rõ nỗi lo lắng, nhớ nhung, niềm yêu thương, hành động chăm sóc của cháu dành cho bà; bà quý mến, yêu chiều, dành dụm cho cháu.  - Chỉ ra và phân tích được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật truyện: cốt truyện, tình huống truyện; ngôi kể; ngôn ngữ; nghệ thuật miêu tả, xây dựng tâm lý nhân vật; chi tiết đặc sắc...  - Khẳng định lại giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm.Chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc về tác phẩm, rút ra bài học cho bản thân. | **2.5**  0.25  0.25  1.25  0.5  0.25 |
| *d. Sáng tạo:* Bộc lộ suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc. Hệ thông luận điểm, lí lẽ và bằng chứng rõ ràng, mạch lạc. | **0.25** |
| *e.Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0.25** |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**Lưu ý khi chấm bài:**

*Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm. Việc chi tiết hóa điểm số các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi phần và được thống nhất trong Hội đồng chấm.*

*Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*Khuyến khích những bài viết có sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong đáp án nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ.*